

## 1. NHẬN ĐỊNH CHUNG

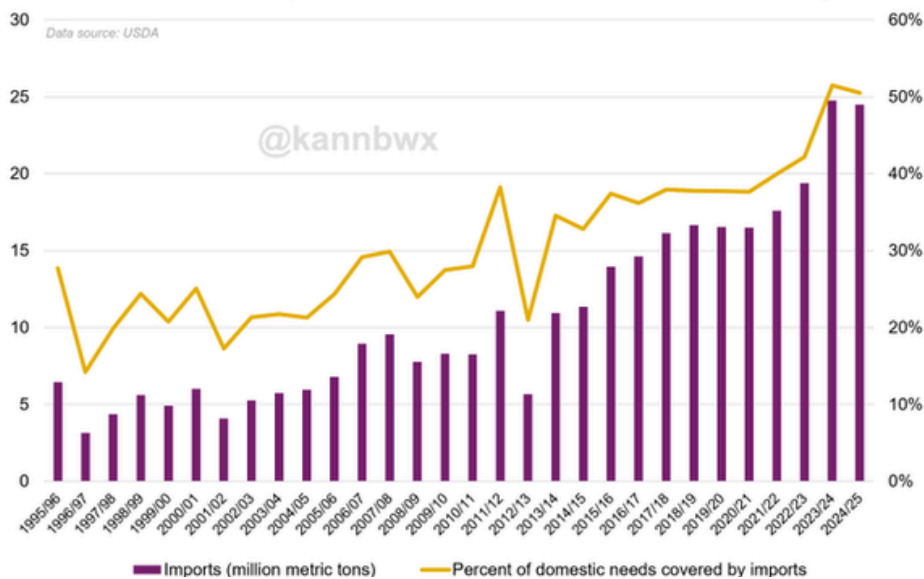
- Ngô & Đậu nành: Tiến độ thu hoạch đậu nành Brazil chậm, nhập khẩu ngô Mexico tăng do nhu cầu vượt xa sản xuất, có thể hỗ trợ giá trong ngắn hạn.
- Lúa mì: Xuất khẩu Nga giảm 2024/25, nguồn cung EU yếu có thể giữ giá ổn định.

\*\*\*Nhận định trong ngày: Lúa mì có thể ổn định giá trong thời gian tới, trong khi Ngô và Đậu nành có thể được hỗ trợ giá trong ngắn hạn.

## 2. TIN TỨC ẢNH HƯỞNG

- Sản lượng ngô của Mexico tăng khoảng 15% trong thập kỷ qua, nhưng tiêu thụ đã tăng 50%, đẩy mạnh sự phụ thuộc vào nhập khẩu, chủ yếu từ Mỹ. Nhu cầu cao cùng hai vụ mùa thất bát gần đây đã thúc đẩy nhập khẩu tăng mạnh.
- Argentina sắp đón mưa, cải thiện độ ẩm sau thời tiết khô nóng, trong khi một số vùng trồng ngô Safrinha tại Brazil có nguy cơ thiếu mưa. Điều này có thể tác động đến năng suất và biến động giá ngô.

**Mexico's Corn Imports: Volume vs. Share of Consumption**



- Thống đốc bang Para (Brazil) đề xuất bãi bỏ thuế sản xuất ngũ cốc, giữa tranh cãi về thuế xuất khẩu 1,8% tại Maranhao, gây lo ngại về cạnh tranh và đầu tư nông nghiệp.
- Tiến độ thu hoạch đậu nành Brazil đạt 36,4%, chậm hơn 38% cùng kỳ năm ngoái (CONAB). Xuất khẩu tháng 2 ước tính giảm còn 9,35 MMT, thấp hơn dự báo trước đó (ANEC). Trong khi đó, EU tăng nhập khẩu lên 8,95 MMT, cao hơn năm ngoái.
- Dữ liệu EIA dự báo sản lượng ethanol giảm nhẹ do biên lợi nhuận suy yếu và tồn kho tăng. Tiến độ trồng ngô vụ hai của Brazil chậm hơn, nhưng xuất khẩu tăng. Căng thẳng thương mại với Mexico và Canada có thể gây thêm biến động cho thị trường.
- Xếp hạng lúa mì Texas tăng nhẹ, Oklahoma giảm. Xuất khẩu lúa mì Nga giảm 2024/25, tăng 2025/26. EU xuất khẩu lúa mì mềm giảm mạnh. Nguồn cung thắt chặt có thể hỗ trợ giá lúa mì.

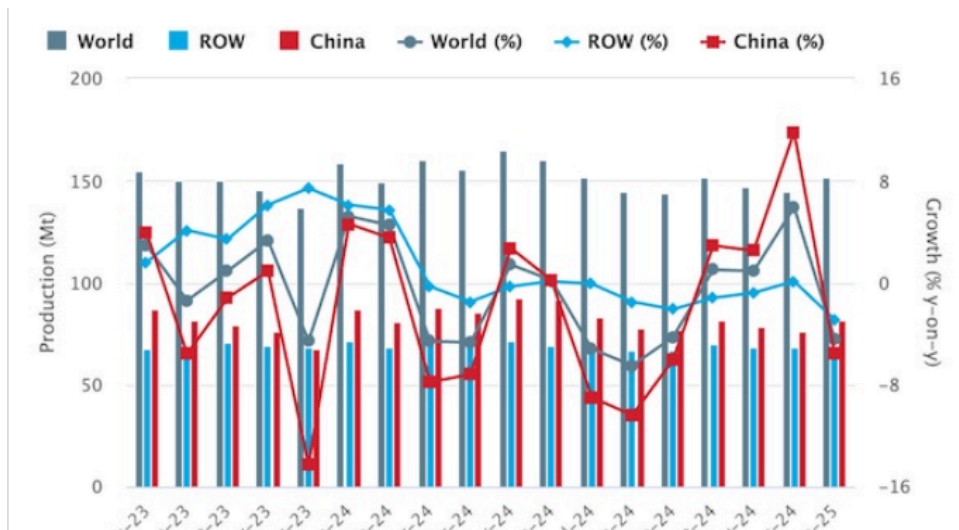
## 1. NHẬN ĐỊNH CHUNG

- USD chịu áp lực từ dữ liệu yếu và lo ngại thuế quan, trong khi vàng, bạc giảm do chốt lời.
- Đồng đối mặt rủi ro thuế quan từ Mỹ, có thể đẩy giá biến động.
- Ngành thép giảm sản lượng, EU cân nhắc chính sách hỗ trợ nhưng chi phí sản xuất có thể tăng, ảnh hưởng đến giá thép.

\*\*\*Dự báo trong ngày: Bạc có thể chịu áp lực do lo ngại nhu cầu công nghiệp. Đồng biến động vì rủi ro thuế quan, thép chịu áp lực từ sản lượng giảm và chi phí tăng.

## 2. TIN TỨC ẢNH HƯỞNG

- DXY giảm do dữ liệu kinh tế yếu và lo ngại thuế quan. Trump xác nhận thuế với Mexico và Canada có hiệu lực 4/3, thuế đối ứng từ 1/4, tạo áp lực lên USD.
- Giá nhà tại Mỹ tiếp tục tăng. Chỉ số S&P CoreLogic và FHFA đều vượt kỳ vọng, cho thấy thị trường bất động sản vẫn mạnh dù lãi suất cao.
- Xác suất Fed cắt giảm lãi suất vào tháng 3 chỉ 3%. Nhà đầu tư tin rằng chính sách thắt chặt sẽ kéo dài, tác động đến USD và thị trường tài chính.



- Vàng và bạc giảm do chốt lời và tâm lý rủi ro. Vàng tháng 4 mất 1,50%, bạc tháng 3 giảm 2,38%. Dù USD suy yếu, lợi suất trái phiếu giảm, kim loại quý vẫn chịu áp lực bán, nhất là bạc do lo ngại nhu cầu công nghiệp giảm.
- Trump xem xét áp thuế nhập khẩu đồng, gây lo ngại thương mại. Ông chỉ đạo Bộ Thương mại điều tra, tương tự thuế thép và nhôm trước đây.
- Động thái nhằm giảm phụ thuộc Trung Quốc, nhưng có thể đẩy chi phí sản xuất xe điện, quốc phòng và lưới điện tăng cao, gây biến động giá đồng.
- Theo báo cáo của Hiệp hội thép thế giới (Worldsteel), sản lượng thép thô tháng 1/2025 giảm 4.4% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Ngành thép châu Âu kêu gọi EU can thiệp khẩn cấp để ngăn đà suy giảm, nhấn mạnh chính sách thương mại, thuế carbon và năng lượng. Điều này có thể hỗ trợ cạnh tranh nhưng cũng đẩy chi phí sản xuất và giá thép tăng.

## 1. NHẬN ĐỊNH CHUNG

- Giá dầu giảm do lo ngại kinh tế Mỹ chậm lại, thuế nhập khẩu và triển vọng dỡ bỏ lệnh trừng phạt Nga. Dự trữ dầu thô Mỹ tăng có thể gây áp lực lên giá.
- Giá khí đốt được hỗ trợ bởi tồn kho thấp và nhu cầu điện tăng, nhưng dự báo thời tiết ấm hơn có thể hạn chế đà tăng trong ngắn hạn.

\*\*\*Giá dầu có thể tiếp tục chịu áp lực trong ngắn hạn, còn Khí tự nhiên có thể duy trì ổn định nhờ tồn kho thấp và nhu cầu điện tăng, nhưng đà tăng sẽ bị hạn chế nếu thời tiết ấm hơn kéo dài.

## 2. TIN TỨC ẢNH HƯỞNG

- Giá dầu thô Brent giảm xuống mức 73.02\$/thùng, giá dầu thô WTI giảm 2.5% xuống mức 68.93\$/thùng.
- Niềm tin tiêu dùng Mỹ giảm mạnh, lo ngại lạm phát gia tăng do kế hoạch thuế quan của Trump có thể khiến Fed duy trì lãi suất cao. Điều này có thể kìm hãm tăng trưởng kinh tế, ảnh hưởng đến nhu cầu năng lượng.
- Giá dầu chịu tác động từ thuế nhập khẩu với Canada, Mexico và triển vọng dỡ bỏ lệnh trừng phạt Nga. Dự trữ dầu thô Mỹ có thể tăng tuần thứ năm liên tiếp.



- Giá khí tự nhiên tăng +4,03% sau khi giảm mạnh vào đầu tuần, duy trì gần mức đỉnh tháng 2 nhờ tồn kho thấp nhất trong hơn hai năm. Tuy nhiên, dự báo thời tiết ấm hơn từ đầu tháng 3 có thể hạn chế đà tăng.
- Trong khi sản lượng khí đốt Mỹ tăng 1,1% so với năm trước, nhu cầu cũng tăng 3,2%, nhưng lưu lượng LNG xuất khẩu giảm nhẹ, có thể tạo áp lực lên giá trong ngắn hạn.
- Sản lượng điện của Hoa Kỳ tăng mạnh, hỗ trợ nhu cầu khí đốt tự nhiên. Viện Điện Edison báo cáo sản lượng điện trong tuần kết thúc ngày 15/2 tăng 10,9%, đạt 84.714 GWh, trong khi mức tăng 52 tuần đạt 2,8%.



## 1. NHẬN ĐỊNH CHUNG

- Giá cà phê chịu áp lực từ nhu cầu suy yếu và tồn kho tăng, nhưng nguồn cung thắt chặt do hạn hán có thể hỗ trợ giá trong trung hạn.
- Đường duy trì đà tăng nhờ nguồn cung thắt chặt, nhưng dự báo thặng dư vào 2025/26 có thể tạo áp lực giảm giá.

Giá cà phê có thể chịu áp lực trong ngắn hạn do áp lực nguồn cung, nhưng trung hạn vẫn được hỗ trợ do nguồn cung giảm. Giá đường có thể duy trì đà tăng ngắn hạn nhưng chịu áp lực nguồn cung phục hồi.

## 2. TIN TỨC ẢNH HƯỞNG



- Giá cà phê giảm do niềm tin tiêu dùng Mỹ suy yếu và tồn kho Arabica tăng trở lại.
- Tuy nhiên, thời tiết khô hạn tại Brazil và Việt Nam khiến nguồn cung bị thắt chặt, trong khi tiến độ bán hàng chậm cho thấy tâm lý giữ hàng từ nông dân.
- Xuất khẩu cà phê toàn cầu tăng ở một số khu vực nhưng vẫn có dấu hiệu suy giảm tổng thể, đặc biệt với robusta.
- Dự báo sản lượng arabica của Brazil cho niên vụ 2025/26 sẽ giảm mạnh do hạn hán, có thể dẫn đến thâm hụt kéo dài trên thị trường.
- Giá đường chạm đỉnh 2,5 tháng nhờ nguồn cung thắt chặt. Đồng real Brazil mạnh hạn chế lực bán, trong khi sản lượng Ấn Độ giảm 12% và hạn hán khiến Brazil hạ dự báo xuống 44 triệu tấn.
- USDA dự báo sản lượng toàn cầu 2024/25 kỷ lục 186,6 triệu tấn, nhưng tồn kho giảm 6,1%. ISO dự báo thiếu hụt 2,51 triệu tấn, trong khi Green Pool dự đoán thặng dư 2,7 triệu tấn vào 2025/26.